|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ**

**Phát huy vai trò của công tác trợ giúp pháp lý và**

**sự vào cuộc của chính quyền, tư pháp địa phương**

*(Tài liệu phục vụ Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp năm 2023)*

1. **Một số kết quả đạt được**

Hiện nay, hệ thống văn bản về trợ giúp pháp lý (TGPL) đã điều chỉnh toàn diện các vấn đề về tổ chức và hoạt động TGPL gồm Luật, Nghị định, Quyết định, Thông tư liên tịch, Thông tư. Cùng với đó, nội dung về TGPL cũng đã được quy định trong các Bộ luật, luật khác có liên quan như Bộ luật tố tụng hình sự, Bộ luật tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính và Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật Trẻ em, Luật Người khuyết tật... Mặt khác, các quy định của Luật TGPL và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành cũng góp phần nội luật hóa ở mức độ cao các cam kết quốc tế (như Công ước quốc tế về quyền trẻ em, Công ước quốc tế về quyền dân sự và chính trị, Công ước quốc tế về quyền của người khuyết tật....). *Đặc biệt, mới đây, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 về "Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”, trong đó đã đề ra nhiệm vụ và giải pháp về trợ giúp pháp lý.*

Đồng thời, hiệu quả hoạt động TGPL trong những năm qua đã góp phần vào công tác giảm nghèo bền vững và đảm bảo an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội tại Việt Nam. Để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong thời gian qua và đáp ứng nhu cầu tình hình thực tiễn, *trong năm 2021 và năm 2022 TGPL đã được ghi nhận trong tất cả Chương trình mục tiêu quốc gia: về giảm nghèo bền vững[[1]](#footnote-1), xây dựng nông thôn mới[[2]](#footnote-2) và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025[[3]](#footnote-3)*. Để triển khai nội dung TGPL trong các Chương trình mục tiêu quốc gia này, Bộ Tư pháp đã ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện[[4]](#footnote-4). Bên cạnh đó, cùng với việc được xác định là dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu trong cuối năm 2021[[5]](#footnote-5) cũng khẳng định vai trò của hoạt động TGPL trong việc đảm bảo an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội, công cuộc cải cách tư pháp và xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Trong thời gian qua, nhất là năm 2022, với sự nỗ lực của Trung ương và sự vào cuộc của chính quyền, tư pháp địa phương, triển khai Luật TGPL năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật, tổ chức và hoạt động TGPL đã đạt được những kết quả đáng khích lệ như sau:

**1. Hệ thống TGPL được kiện toàn và tăng cường năng lực; người thực hiện TGPL ngày càng được nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp**

Hiện nay, hệ thống TGPL có 63 Trung tâm TGPL nhà nước với 1.233 viên chức, người lao động, trong đó 730 Trợ giúp viên pháp lý (bao gồm cả số trợ giúp viên pháp lý mới đạt kết quả kiểm tra tập sự năm 2022 đã và đang được bổ nhiệm), 104 Chi nhánh TGPL cấp huyện, liên huyện. Bên cạnh đó, công tác TGPL còn huy động 670 luật sư, 38 cộng tác viên ký hợp đồng thực hiện TGPL với Trung tâm TGPL; 180 tổ chức đăng ký tham gia TGPL và 40 tổ chức ký hợp đồng thực hiện TGPL với Sở Tư pháp[[6]](#footnote-6).

Trợ giúp viên pháp lý có tiêu chuẩn, điều kiện tương đồng với luật sư, đây là chức danh viên chức có 03 hạng (*năm 2022 mới được bổ sung thêm chức danh trợ giúp viên pháp lý hạng I – Đây là hạng cao nhất của chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý* và lần đầu tiên trong các chức danh viên chức sự nghiệp thuộc ngành tư pháp quản lý có chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I[[7]](#footnote-7), qua đó khẳng định thêm vị trí, vai trò, tính chuyên nghiệp của Trợ giúp viên pháp lý trong hệ thống chức danh nghề nghiệp viên chức). Hiện nay, các Trợ giúp viên pháp lý đều đã đáp ứng các yêu cầu của đào tạo nghề, hạng chức danh (phải trải qua lớp đào tạo nghề, tập sự và đạt kết quả tại kỳ kiểm tra hết tập sự do Bộ Tư pháp tổ chức mới được bổ nhiệm chức danh và hành nghề). Hằng năm, 100% trợ giúp viên pháp lý hoàn thành nghĩa vụ tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng bắt buộc theo quy định. Đến nay, trợ giúp viên pháp lý đã trở thành đội ngũ nòng cốt cung cấp dịch vụ TGPL cho người dân; số lượng vụ việc tham gia tố tụng của Trợ giúp viên pháp lý tăng hằng năm. *So với cùng kỳ năm 2021, số lượng vụ việc tham gia tố tụng do Trợ giúp viên pháp lý kết thúc năm 2022 là 17.266 vụ, tăng 2.404 vụ; số lượng trợ giúp viên pháp lý đạt chỉ tiêu ở mức độ tốt (mức cao nhất) là 402 người, tăng 104 người.*

1. **Đáp ứng nhu cầu TGPL ngày càng nhiều hơn, chất lượng**

Thời gian qua, các địa phương đã tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm của công tác TGPL là thực hiện các vụ việc TGPL, nhất là vụ việc tham gia tố tụng. Đặc biệt, trong thời gian bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, hệ thống TGPL đã nỗ lực, chủ động trong tiếp cận vụ việc và triển khai các hoạt động hướng tới mục tiêu cốt lõi là thực hiện vụ việc với chất lượng tốt nhất, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người được TGPL. Trong năm 2022, nhiều vụ việc nổi cộm được báo chí đưa tin, dư luận xã hội quan tâm đã được Cục TGPL, Bộ Tư pháp theo dõi, chỉ đạo và các Trung tâm TGPL chủ động, kịp thời tiếp cận nhu cầu TGPL để cử người thực hiện TGPL bảo vệ quyền và lợi ích kịp thời, hiệu quả cho người được TGPL[[8]](#footnote-8).

Năm 2022 số lượng các vụ việc tăng lên so với năm 2021, cụ thể: số vụ việc thụ lý mới: 25,023 vụ việc (tăng 16%); số vụ việc thực hiện 38.010 vụ việc (tăng 18%); số vụ việc tham gia tố tụng thực hiện: 32.081 vụ việc (tăng 17%)[[9]](#footnote-9). Từ khi triển khai Luật TGPL đến nay, số lượng vụ việc tham gia tố tụng ngày càng tăng và năm 2022 là năm có số lượng vụ việc tham gia tố tụng thực hiện cao nhất từ trước tới nay.

Không chỉ số lượng vụ việc tham gia tố tụng ngày càng tăng, chất lượng TGPL ngày càng được nâng lên. Nhiều vụ việc mà quan điểm bào chữa, bảo vệ cho người được TGPL của người thực hiện TGPL được các cơ quan tiến hành tố tụng chấp nhận, được tuyên mức án nhẹ hơn hoặc chuyển tội danh, thay đổi khung hình phạt thấp hơn so với mức đề nghị của Viện Kiểm sát, thậm chí được vô tội đã góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được TGPL, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, bảo đảm nguyên tắc, nâng cao chất lượng tranh tụng trong xét xử và phòng, chống oan sai cũng như bỏ lọt tội phạm. Mới đây, *ngày 16/5/2022 Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành các Tiêu chí xác định vụ việc TGPL tham gia tố tụng thành công (Quyết định số 1179/QĐ-BTP) với 30 tiếu chí trong tố tụng hình sự, hành chính, dân sự làm cơ sở để địa phương xác định vụ việc TGPL tham gia tố tụng thành công*. *Đây là lần đầu tiên ngành Tư pháp có các tiêu chí để đánh giá sự thành công đối với một vụ việc dịch vụ pháp lý cụ thể.*

Theo tổng hợp từ địa phương năm 2018 – 2022, có 23.858 vụ việc tham gia tố tụng thành công, hiệu quả, trong đó chia theo người thực hiện TGPL: Trợ giúp viên pháp lý thực hiện 20.284 vụ việc, Luật sư ký hợp đồng thực hiện TGPL thực hiện 3.574 vụ việc. Riêng năm 2022 có 7.417 vụ việc tham gia tố tụng thành công.

Có thể nói, những kết quả trên, hoạt động TGPL đã phát huy được vai trò của mình thông qua việc thực hiện các vụ việc TGPL cụ thể, nhất là các vụ việc đem lại thành công, hiệu quả rõ rệt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người được TGPL, góp phần bảo vệ quyền con người, quyền công dân, quyền công bằng trong tiếp cận công lý, tạo niềm tin của người dân nói chung và người được TGPL nói riêng vào tổ chức thực hiện TGPL trên toàn quốc.

1. **Công tác phối hợp TGPL ngày càng chặt chẽ, hiệu quả**

Có thể nói, trong thời gian gần đây với sự vào cuộc mạnh mẽ hơn của các cấp chính quyền, tư pháp địa phương trong việc chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, tổ chức TGPL đã đem lại những hiệu quả đáng kể. Có thể kể đến như:

Quan hệ phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng và Trung tâm TGPL ngày càng được củng cố, giúp người thuộc diện TGPL sớm tiếp cận với thông tin về quyền được TGPL và thụ hưởng khi có nhu cầu. Đa số các cơ quan tiến hành tố tụng các cấp đã thực hiện đúng việc giải thích, thông tin, thông báo và tạo điều kiện thuận lợi cho người thực hiện TGPL thực hiện vụ việc theo quy định của Luật TGPL và các văn bản pháp luật có liên quan. *Mới đây, ngày 19/5/2022, Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao đã ký ban hành Chương trình phối hợp người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tại Tòa án (*[*Chương trình phối hợp 1603/CTPH-BTP-TANDTC*](https://www.toaan.gov.vn/webcenter/ShowProperty?nodeId=/UCMServer/TAND214850)*)*. *Lần đầu tiên có cơ chế người thực hiện TGPL trực tại Tòa án nhân dân trong phạm vi toàn quốc, qua đó sẽ giúp bảo đảm tiếp cận và thụ hưởng TGPL kịp thời trong tố tụng cho người bị buộc tội, bị hại, đương sự thuộc diện được TGPL, hạn chế việc người dân thuộc diện trợ giúp pháp lý bị bỏ lỡ cơ hội được nhận dịch vụ pháp lý miễn phí.*

Nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ký kết Chương trình/Kế hoạch phối hợp giữa Sở Tư pháp với Tòa án nhân dân tỉnh[[10]](#footnote-10) và các địa phương đều đã triển khai thực hiện việc người thực hiện TGPL trực tại trụ sở Tòa án hoặc Tòa án thông báo cho Trung tâm TGPL nhà nước các thông tin về người thuộc diện TGPL cho người thực hiện TGPL qua điện thoại.

Cùng với đó, để triển khai nội dung điểm cầu thành phần trong phiên tòa trực tuyến theo Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến, trong năm 2022 một số địa phương đã lập dự toán kinh phí, bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị và tham gia vào phiên tòa trực tuyến[[11]](#footnote-11).

- Bên cạnh mối quan hệ phối hợp về TGPL trong tố tụng, các Sở Tư pháp/Trung tâm TGPL nhà nước còn tích cực phối hợp với Đoàn luật sư ở địa phương trong việc huy động luật sư có kinh nghiệm, uy tín tham gia trợ giúp pháp lý. Đặc biệt, trong năm 2022 để thực hiện quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BTP, nhiều địa phương (Sở Tư pháp/Trung tâm TGPL) đã ban hành công văn, văn bản đến UBND cấp xã đề nghị phối hợp triển khai thực hiện trách nhiệm thông tin, giới thiệu về TGPL. Một số địa phương đã triển khai có kết quả nội dung này (ví dụ như ở Tuyên Quang đã giới thiệu được 139 trường hợp, Vũng Tàu đã giới thiệu được 152 trường hợp,v.v.).

Cùng với những kết quả đạt được như trên, trong năm 2022 Bộ Tư pháp, Cục TGPL và một số địa phương (UBND/Sở Tư pháp/Trung tâm TGPL nhà nước ở các tỉnh, thành phố có nội dung thực hiện TGPL các Chương trình mục tiêu quốc gia cũng đã ban hành các văn bản triển khai (Kế hoạch/công văn), lập dự toán kinh phí và triển khai các hoạt động khi được cấp kinh phí như: thực hiện truyền thông về TGPL trên các phương tiện thông tin; tổ chức truyền thông điểm/luân phiên về cơ sở; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về TGPL; biên soạn, in ấn tài liệu truyền thông về TGPL cho các đối tượng và địa bàn... theo đúng quy định pháp luật[[12]](#footnote-12). Ngoài ra, trong năm 2022, Cục TGPL đã tổ chức nhiều lớp tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng TGPL cho người thực hiện TGPL; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực TGPL; hoạt động truyền thông về TGPL không ngừng được đổi mới theo các phương thức khác nhau (như Cục phối hợp với các địa phương xây dựng và phát sóng các phóng sự về vụ việc TGPL thành công, hiệu quả, phát sóng các chương trình, phóng sự về TGPL trên Đài truyền hình, Đài tiếng nói Việt Nam...).

1. **Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**
2. **Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả tích cực đạt được nêu trên, trong quá trình triển khai Luật TGPL năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần được khắc phục, cụ thể như sau:

- Trên thực tế vẫn còn có những đối tượng thực sự có nhu cầu TGPL, không có đủ điều kiện để sử dụng dịch vụ pháp lý có thu phí nhưng chưa được quy định là người thuộc diện TGPL như hộ mới thoát nghèo…

- Số lượng vụ việc TGPL, trong đó có số lượng vụ việc tham gia tố tụng hàng năm vẫn còn thấp so với số người thuộc diện TGPL[[13]](#footnote-13), số lượng vụ án được xét xử trên trên toàn quốc[[14]](#footnote-14). Chất lượng, hiệu quả vụ việc TGPL còn chưa đồng đều. Việc kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc TGPL ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức. Số lượng vụ việc TGPL do cơ quan quản lý TGPL đánh giá chưa được nhiều, công tác quản lý chất lượng, kiểm tra, thẩm định, đánh giá chất lượng vụ việc TGPL một số địa phương còn thực hiện thường xuyên; một vài Trung tâm chưa thực hiện việc thẩm định vụ việc, xác định vụ việc TGPL thành công đầy đủ theo đúng quy định…

#### - Công tác phối hợp trong hoạt động TGPL ở một số nơi còn chưa thực sự phát huy hiệu quả. Một số Ủy ban nhân dân cấp xã chưa triển khai đầy đủ, hiệu quả việc giới thiệu người được TGPL có nhu cầu đến Trung tâm TGPL nhà nước.

- Trong khi TGPL được xác định là dịch vụ công thiết yếu, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước không bị xác định tinh gọn 10% biên chế sự nghiệp[[15]](#footnote-15) thì số lượng người làm việc tại một số Trung tâm vẫn còn chưa bảo đảm, thậm chí ở một số nơi số lượng Trợ giúp viên pháp lý còn quá ít, ảnh hưởng đến hoạt động TGPL tại địa phương[[16]](#footnote-16). Kinh phí dành cho công tác TGPL ở một số địa phương còn chưa được bảo đảm, nhất là kinh phí dành cho vụ việc TGPL còn thấp[[17]](#footnote-17). Kinh phí cấp để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trong năm 2022 có nơi còn chưa kịp thời để tổ chức triển khai các hoạt động[[18]](#footnote-18). Việc bố trí cơ sở vật chất ở một số Trung tâm TGPL nhà nước chưa được quan tâm đúng mức, nhất là cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL, tham gia phiên tòa trực tuyến...

**2. Nguyên nhân**

- Trong tình hình kinh tế - xã hội của đất nước hiện nay, quy định điều kiện có khó khăn về tài chính tại Nghị định số 144/2017/NĐ-CP chưa bao quát hết các đối tượng khó khăn có nhu cầu TGPL.

- Nhận thức của một số ít cơ quan, tổ chức, cá nhân về hoạt động TGPL có lúc còn hạn chế, chưa thật sự đầy đủ (trong việc quan tâm chỉ đạo, phối hợp, bố trí kinh phí, nhân lực, tác nghiệp... đối với hoạt động TGPL).

- Một bộ phận người dân vẫn còn chưa biết về TGPL, nhất là người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, giao thông đi lại khó khăn. Việc truyền thông về TGPL có nơi chưa đổi mới, chưa phù hợp với thực tiễn phong tục, tập quán của người dân trên địa bàn. Việc triển khai hệ thống quản lý tổ chức và hoạt động TGPL mới ở giai đoạn bước đầu nên vẫn chưa được nhịp nhàng ở tất cả các khâu, hệ thống đôi lúc chưa hoạt động thông suốt.

**III. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện**

1. **Nhiệm vụ trọng tâm**

Trước yêu cầu triển khai hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về *"nâng cao chất lượng dịch vụ công", "nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động và uy tín của .... các cơ quan, tổ chức tham gia vào quá trình tố tụng tư pháp"[[19]](#footnote-19)* (các Trung tâm TGPL nhà nước là một bên tham gia) và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại mục 3 và mục 7 phần IV Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về "Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”, cụ thể: *“Xây dựng mạng lưới, nâng cao năng lực của hệ thống dịch vụ pháp lý, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý để người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật” (mục 3 phần IV Nghị quyết); “Nâng cao vai trò, tính chuyên nghiệp và chất lượng trợ giúp pháp lý, nhất là trong hoạt động tố tụng tư pháp; hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống trợ giúp pháp lý; mở rộng đối tượng được trợ giúp pháp lý phù hợp với điều kiện của đất nước” (mục 7 phần IV Nghị quyết),* cần tiếp tục xác định phương hướng phát triển công tác TGPL trong thời gian tới: Đó là tiếp tục lấy người được TGPL làm trung tâm, bảo đảm giúp người dân tiếp cận hoạt động TGPL kịp thời, thuận lợi, có chất lượng và ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại. Khẳng định vị trí, vai trò của hoạt động TGPL là một trong những thiết chế bảo đảm quyền tiếp cận công lý cho một bộ phận lớn người dân trong xã hội, qua đó góp phần vào công cuộc cải cách tư pháp nói riêng, trong xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa nói chung.

Trong năm 2023 cần triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Triển khai thực hiện nội dung về TGPL tại Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và các văn bản triển khai Nghị quyết; thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 liên quan đến công tác TGPL.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật TGPL năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2015 – 2025 phù hợp với Luật TGPL; tiếp tục hoàn thiện thể chế công tác TGPL phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Tiếp tục tập trung thực hiện vụ việc TGPL, nhất là vụ việc tham gia tố tụng có chất lượng, hiệu quả; tăng cường quản lý chất lượng, hiệu quả vụ việc TGPL; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước và công tác phối hợp về TGPL. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực TGPL.

- Triển khai hiệu quả hoạt động TGPL và tạo sự đồng bộ với các hoạt động khác trong các Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025, thể hiện vai trò tích cực trong an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

**2. Giải pháp thực hiện**

- Nghiên cứu, hoàn thiện thể chế: Nghiên cứu, sửa đổi Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật TGPL; nghiên cứu, xây dựng chính sách TGPL đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo Nghị quyết số 160/NQ-CP ngày 22/12/2021 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; nghiên cứu, xây dựng Đề án hiện đại hóa, phát triển TGPL đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (thực hiện nhiệm vụ, giải pháp về TGPL tại mục 7 phần IV Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng), trước mắt ban hành văn bản của Bộ Tư pháp gửi Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị triển khai thực hiện ngay một số nhiệm vụ, giải pháp về TGPL được giao tại Nghị quyết số 27-NQ/TW; nghiên cứu, hoàn thiện nội dung Chương trình phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Bộ Công an về người thực hiện TGPL trực trong điều tra hình sự...

- Tiếp tục kiện toàn, tăng cường năng lực Trung tâm TGPL Nhà nước tương xứng với vị trí là đơn vị cung cấp sự nghiệp công thiết yếu, kiện toàn các Chi nhánh đã có (bảo đảm về nhân sự, điều kiện làm việc, cơ sở vật chất), thành lập Chi nhánh mới khi đáp ứng yêu cầu của Luật TGPL và đáp ứng nhu cầu thực tế tại địa phương. Tăng cường số lượng và nâng cao năng lực cho đội ngũ người thực hiện TGPL, nhất là Trợ giúp viên pháp lý nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về TGPL của người dân thông qua hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn…

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc nâng cao hiệu quả công tác TGPL trong toàn quốc, nhất là công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng về giải thích, giới thiệu, thông tin, thông báo về nhu cầu TGPL, trực qua điện thoại kết nối với cơ quan tố tụng..... Triển khai hiệu quả Chương trình phối hợp về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án nhân dân. Nâng cao trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thông tin, giới thiệu về TGPL cho người dân.

-Tiếp tục truyền thông hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng, miền; nâng cao kiến thức, hiểu biết về TGPL của đội ngũ cán bộ cơ sở, người có uy tín trong cộng đồng trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ TGPL. Khuyến khích các nguồn lực xã hội tham gia vào hoạt động TGPL, nhất là đội ngũ luật sư có kinh nghiệm tranh tụng.

- Vận hành, khai thác, sử dụng hiệu quả Hệ thống Quản lý tổ chức và hoạt động TGPL, tích cực chuẩn bị thực hiện các bước tiếp theo của dự án đầu tư “Cơ sở dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật và trí tuệ nhân tạo về TGPL”.

**IV. Đề xuất, kiến nghị**

Trong năm 2023, để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện trong hoạt động TGPL, chúng tôi đưa ra một số đề xuất, kiến nghị cụ thể như sau:

1. Đề nghị Bộ, ngành có liên quan tiếp tục phối hợp trong xây dựng, hoàn thiện thể chế đã nêu tại điểm 2 về giải pháp thực hiện, Mục III Báo cáo chuyên đề (trong đó có nghiên cứu, sửa đổi Nghị định số 144/NĐ-CP ngày 15/12/2017 về quy định chi tiết một số điều của Luật TGPL để có thể mở rộng điều kiện có khó khăn về tài chính để một số đối tượng thực sự khó khăn được TGPL theo nhiệm vụ “mở rộng đối tượng được TGPL phù hợp với điều kiện của đất nước” được giao tại Nghị quyết số 27-NQ/TW...). Tổ chức triển khai các nội dung phối hợp về giới thiệu, giải thích, thông tin, thông báo về quyền được TGPL, cơ chế người thực hiện TGPL trực trong điều tra hình sự và tạo điều kiện thuận lợi cho người thực hiện TGPL tác nghiệp..., bảo đảm các điều kiện cần thiết để cung cấp dịch vụ TGPL chuyên nghiệp, chất lượng cao như yêu cầu nhiệm vụ tại Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đề ra.
2. Đề nghị UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Chỉ đạo triển khai nhiệm vụ, giải pháp về TGPL tại Nghị quyết số 27-NQ/TW theo đề nghị, hướng dẫn của Bộ Tư pháp; chỉ đạo triển khai hiệu quả Luật TGPL, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án đổi mới công tác TGPL đến năm 2025 phù hợp với Luật TGPL năm 2017.

- Thực hiện nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực của hệ thống TGPL, nâng cao vai trò trợ giúp pháp lý được giao tại Nghị quyết số 27-NQ/TW: Bảo đảm cơ cấu, số lượng người làm việc của Trung tâm TGPL với vai trò là đơn vị sự nghiệp dịch vụ công thiết yếu, quan tâm hơn nữa trong tuyển dụng, đào tạo nghề, bồi dưỡng đội ngũ chuyên viên phát triển thành trợ giúp viên pháp lý; ưu tiên bố trí, sắp xếp số lượng người làm việc cho Trung tâm TGPL nhà nước trên cơ sở cân đối số dôi dư từ các đơn vị sự nghiệp chuyển sang tự chủ, sáp nhập, giải thể, bảo đảm ổn định và đủ nguồn lực đáp ứng đầy đủ, chất lượng nhu cầu TGPL của người dân[[20]](#footnote-20); quan tâm bố trí nhân sự đảm nhiệm nhiệm vụ về công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL thích hợp[[21]](#footnote-21)...

- Quan tâm bố trí kịp thời kinh phí, cơ sở vật chất cho Trung tâm TGPL thuộc Sở Tư pháp để thực hiện hiệu quả hoạt động TGPL, triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia[[22]](#footnote-22), tham gia là điểm cầu trong phiên tòa trực tuyến[[23]](#footnote-23) và tăng cường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL... nhằm thực hiện nhiệm vụ, giải pháp “hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống TGPL” đã được giao tại Nghị quyết số 27-NQ/TW.

- Chỉ đạo UBND cấp xã tiếp tục thực hiện hiệu quả quy định về giới thiệu, thông tin quyền được TGPL cho người dân nhằm đáp ứng tiêu chí 3 về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đáp ứng tiêu chí 18.4 xã đạt nông thôn mới); đáp ứng tiêu chí người dân thuộc đối tượng TGPL tiếp cận và được TGPL khi có yêu cầu (đáp ứng tiêu chí 16.3 đối với tiêu chí xã đạt nông thôn mới nâng cao) [[24]](#footnote-24) và triển khai tốt Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp[[25]](#footnote-25).

3. Đề nghị Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Chủ động tham mưu, đề xuất UBND tỉnh, thành phố trong việc bố trí nguồn nhân lực, kinh phí bảo đảm triển khai hoạt động TGPL có chất lượng, đáp ứng nhu cầu TGPL trên địa bàn[[26]](#footnote-26).

- Tiếp tục chỉ đạo sát sao việc triển khai hoạt động TGPL; tăng cường kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc TGPL.

-Tăng cường nâng cao năng lực cho đội ngũ người thực hiện TGPL nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về TGPL của người dân thông qua hoạt động đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu từng lĩnh vực hoặc các hình thức chia sẻ kinh nghiệm… nhằm thực hiện nhiệm vụ, giải pháp nâng cao “tính chuyên nghiệp và chất lượng TGPL, nhất là trong hoạt động tố tụng tư pháp” được giao tại Nghị quyết số 27-NQ/TW; khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp vào hoạt động TGPL....

- Tăng cường sự phối hợp với các sở, ban, ngành trên địa bàn trong việc phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng triển khai hiệu quả cơ chế người thực hiện TGPL trực tại tòa[[27]](#footnote-27), điểm cầu trong phiên tòa trực tuyến; chủ động phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Tài chính... để được bố trí kinh phí và tổ chức triển khai các hoạt động trong các Chương trình mục tiêu quốc gia theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp và các văn bản có liên quan; trong các hoạt động truyền thông, giới thiệu, thông tin, thông báo về quyền được TGPL... và thực hiện TGPL.

4. Đề nghị Trung tâm TGPL nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Chủ động tham mưu, đề xuất Sở Tư pháp để thực hiện hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo thẩm quyền các nội dung bảo đảm triển khai hoạt động TGPL có chất lượng, hiệu quả, chú trọng các nội dung đã được nêu tại các điểm 2 và 3 mục IV Báo cáo chuyên đề.

- Tiếp tục tập trung thực hiện vụ việc TGPL, nhất là vụ việc tham gia tố tụng có chất lượng, tham gia thực hiện hiệu quả các phương thức tố tụng mới (phiên tòa trực tuyến).

- Tiếp tục tăng cường, triển khai hiệu quả sự phối hợp về giải thích, giới thiệu, thông tin, thông báo về nhu cầu TGPL, người thực hiện TGPL trực tại trụ sở Tòa án, trực qua điện thoại kết nối với cơ quan tiến hành tố tụng[[28]](#footnote-28); về thực hiện TGPL,...

- Tiếp tục thực hiện truyền thông hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng, miền...; triển khai, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL.

Trên đây là nội dung chuyên đề: ***“Phát huy vai trò của công tác trợ giúp pháp lý và sự vào cuộc của chính quyền, tư pháp địa phương”*** phục vụ Hội nghị tổng kết công tác tư pháp năm 2022 và triển khai công tác tư pháp năm 2023./

1. ngày 18/01/2022 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 90/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025. [↑](#footnote-ref-1)
2. Ngày 22/02/2022 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 263/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025. [↑](#footnote-ref-2)
3. Ngày 14/10/2021 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1719/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I từ năm 2021 – 2025. [↑](#footnote-ref-3)
4. Nội dung về TGPL đã được hướng dẫn triển khai tại các Công văn: Công văn số 2134/BTP-TGPL ngày 28/6/2022, Công văn số 1918/BTP-TGPL ngày 10/6/2022, Công văn số 1420/BTP-TGPL ngày 05/5/2022. [↑](#footnote-ref-4)
5. theo Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 8/12/2021. [↑](#footnote-ref-5)
6. Số liệu tính đến hết ngày 31/12/2021. [↑](#footnote-ref-6)
7. Thông tư số 05/2022/TT-BTP ngày 05/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý. [↑](#footnote-ref-7)
8. Từ đầu năm 2022, Cục TGPL đã Cục TGPL, Bộ Tư pháp theo dõi, chỉ đạo và các Trung tâm TGPL chủ động, kịp thời tiếp cận nhu cầu TGPL để cử người thực hiện TGPL bảo vệ quyền và lợi ích kịp thời, hiệu quả cho người được TGPL trong 183 vụ. [↑](#footnote-ref-8)
9. Theo thống kê từ báo cáo của các địa phương. [↑](#footnote-ref-9)
10. Theo báo cáo hiện có 29 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ký kết chương trình/kế hoạch phối hợp giữa Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân cấp tỉnh. [↑](#footnote-ref-10)
11. Theo báo cáo hiện có 41 địa phương đã lập dự toán kinh phí, 02 địa phương đã được cấp kinh phí; 22 địa phương đã tham gia phiên tòa xét xử trực tuyến. [↑](#footnote-ref-11)
12. Theo báo cáo nhanh của các địa phương: Ban hành văn bản triển khai chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới có các tỉnh, thành phố: Bạc Liêu, Cần Thơ, Bình Phước, Bình Thuận, Hà Nam, Thái Bình...; ban hành văn bản triển khai chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo có các tỉnh, thành phố: Ninh Bình, Nam Định, Huế, Vĩnh Phúc, Hưng Yên, Thanh Hóa, Long An, Thái Bình...; ban hành văn bản triển khai chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số có các tỉnh, thành phố: Ninh Bình, Cà Mau, Lào Cai, tuyên Quang, Lai Châu, Hậu Giang, Lạng Sơn, Yên Bái, Gia Lai, Điện Biên... Một số tỉnh, thành phố đã được cấp kinh phí và tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia như Lào Cai, Cà Mau, Lai Châu, Hậu Giang, Lạng Sơn, Thanh Hóa, Gia Lai, Bắc Kạn, Bình Thuận, Điện Biên, Huế, Vĩnh Phúc, Hà Tĩnh, Nam Định, Thái Bình... [↑](#footnote-ref-12)
13. Ước tính số lượng người thuộc diện TGPL ở Việt Nam có khoảng 45% dân số [↑](#footnote-ref-13)
14. Số liệu của Tòa án nhân dân tối cao: Trong năm 2021 (từ ngày 01/10/2020 đến ngày 30/9/2021), Tòa án nhân dân các cấp đã thụ lý 537.577 vụ việc. [↑](#footnote-ref-14)
15. #### Theo Quyết định số 2069/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp và Quyết định số 2070/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

    [↑](#footnote-ref-15)
16. Theo báo cáo nhanh của địa phương: Lai Châu (4 người), Kon Tum (4 người), Hà Nam (3 người), Sóc Trăng (4 người), Đà Nẵng (3 người)... [↑](#footnote-ref-16)
17. Theo số liệu báo cáo sơ kết 05 năm triển khai Luật TGPL của các địa phương, có các tỉnh sau có tỷ lệ kinh phí vụ việc TGPL trên tổng số kinh phí nghiệp vụ còn thấp như: Lào Cai, Hà Nam, Kon Tum, Ninh Bình, Hậu Giang,... [↑](#footnote-ref-17)
18. Theo báo cáo nhanh của một số địa phương: Đến tháng 11/2022 chưa được quan tâm bố trí kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 như: Hưng Yên, Hà Nam, Hà Nội, Hà Tĩnh, Hải Dương, Nam Định... [↑](#footnote-ref-18)
19. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII tập 1, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, trang 177-178. [↑](#footnote-ref-19)
20. Tại Phần kiến nghị của Bộ Tư pháp gửi Thủ tướng Chính phủ tại Báo cáo số 141/BC-BTP ngày 14/7/2021 về việc Sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2015 – 2025 cũng đã đề cập nội dung này. Ví dụ: Có địa phương đã triển khai như tỉnh Đắc Nông khi giải thể các phòng công chứng đã chuyển số biên chế dôi dư bổ sung cho Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh. [↑](#footnote-ref-20)
21. Công văn số 503/BTP-TGPL ngày 23/02/2022, Công văn số 546/BTP-TGPL ngày 25/02/2022 của Bộ Tư pháp. [↑](#footnote-ref-21)
22. Công văn số 1420/BTP-TGPL ngày 05/5/2022, Công văn số 1918/BTP-TGPL ngày 10/6/2022, Công văn số 2134/BTP-TGPL ngày 28/6/2022 của Bộ Tư pháp. [↑](#footnote-ref-22)
23. Công văn số 503/BTP-TGPL ngày 23/02/2022, Công văn số 546/BTP-TGPL ngày 25/02/2022 của Bộ Tư pháp. [↑](#footnote-ref-23)
24. Theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 thì thông tin, giới thiệu về TGPL là một trong những tiêu chí đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã.

    Theo Quyết định số 318/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ thì: đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là một trong những tiêu chí của Bộ Tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và từ 90% người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu là một trong những tiêu chí đáp ứng xã nông thôn mới nâng cao. [↑](#footnote-ref-24)
25. Khoản 12 Điều 2 Thông tư quy định về trách nhiệm thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý của Phòng Tư pháp và Ủy ban nhân dân cấp xã. [↑](#footnote-ref-25)
26. Công văn số 3798/BTP-TGPL ngày 06/10/2022 của Bộ Tư pháp gửi Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc thực hiện Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn tiếp theo đến 2025. [↑](#footnote-ref-26)
27. Chương trình phối hợp số 1603/CTPH-BTP-TANDTC; Công văn số 2919/BTP-TGPL ngày 12/8/2022 về việc triển khai Chương trình phối hợp. [↑](#footnote-ref-27)
28. Công văn số 481/BCA-V03 ngày 05/11/2019 của Bộ Công an. [↑](#footnote-ref-28)